

Số: /KH-UBND

Ia H'Drai, ngày tháng 01 năm 2021

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ia H'Drai

Thực hiện Kế hoạch số 4836/KH-UBND ngày 31/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về triển khai công tác pháp chế; kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn tỉnh.

Ủy ban nhân dân huyện Ia H'Drai ban hành Kế hoạch triển khai công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2021 trên địa bàn huyện Ia H'Drai, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Tổ chức thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện văn bản có nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, không phù hợp với tình hình phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để kịp thời đình chỉ việc thi hành; bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành văn bản mới; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, đáp ứng yêu cầu quản lý Nhà nước bằng pháp luật ở địa phương.

- Tăng cường vai trò, trách nhiệm của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã và các cơ quan khác trong công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

2. Yêu cầu:

- Việc tổ chức thực hiện các nội dung của Kế hoạch phải nghiêm túc, đúng tiến độ, hiệu quả. Trong quá trình tổ chức thực hiện có thể lồng ghép với việc triển khai thực hiện các Chương trình, Kế hoạch khác (*công tác theo dõi, kiểm tra thi hành pháp luật, cải cách hành chính...*) để đảm bảo tiết kiệm, không làm ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của các cơ quan, đơn vị.

- Công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật phải được tiến hành thường xuyên, toàn diện, kịp thời, khách quan, công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật.

- Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, người có thẩm quyền trong quá trình thực hiện công tác tự kiểm tra, kiểm tra và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

1.1. Tự kiểm tra văn bản:

- Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành.

- Công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã làm đầu mối tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp thực hiện việc tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân cùng cấp ban hành.

- Khi kiểm tra phát hiện văn bản có dấu hiệu trái pháp luật, Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân cùng cấp xử lý theo quy định.

1.2. Kiểm tra văn bản theo thẩm quyền: Phòng Tư pháp tham mưu Ủy ban nhân dân huyện kiểm tra theo thẩm quyền đối với văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp huyện ban hành; văn bản có chứa văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức nghị quyết của Hội đồng nhân dân hoặc quyết định của Ủy ban nhân dân; các văn bản có chứa văn bản quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã, hoặc chức danh khác cấp xã ban hành. Đồng thời, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý những văn bản có nội dung trái pháp luật theo quy định.

2. Công tác kiểm tra văn bản theo chuyên đề, địa bàn, lĩnh vực: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo tổ chức kiểm tra văn bản theo chuyên đề, lĩnh vực và một số xã trên địa bàn huyện.

3. Công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật

- Rà soát, công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn huyện ban hành ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2020: (1) Thường xuyên tổ chức rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật; (2) Rà soát, lập Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn huyện ban hành ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2020 và văn bản thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố (nếu có) theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp công bố trong tháng 01 năm 2021.

- Rà soát văn bản quy phạm pháp luật theo chuyên đề, lĩnh vực: Tổ chức rà soát các văn bản do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành quy định trong các lĩnh vực trên địa bàn huyện để kịp thời hủy bỏ, bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới theo thẩm quyền.

4. Xây dựng, cập nhật dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật: Phòng Tư pháp phối hợp Văn phòng Huyện ủy - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện tổ chức thu thập, rà soát, cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành đưa bản điện tử trên Trang thông tin điện tử huyện theo đúng quy định của pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Cấp huyện:

1.1. Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện: Chủ trì, phối hợp với Phòng Tư pháp rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện ban hành thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của ngành.

1.2. Phòng Tư pháp:

- Theo dõi, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này.
- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tự kiểm tra các văn bản quy phạm pháp luật do Ủy ban nhân dân huyện ban hành và kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các xã ban hành trong năm 2021.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã rà soát, công bố danh mục văn bản ngưng hiệu lực, hết hiệu lực toàn bộ; ngưng hiệu lực, hết hiệu lực một phần trong năm 2020; tổng hợp, tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện công bố theo quy định.

2. Cấp xã:

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Ủy ban nhân dân các xã có trách nhiệm xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật tại địa phương mình.

- Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tư pháp khi thực hiện nhiệm vụ kiểm tra; cung cấp thông tin, tư liệu, tài liệu cần thiết, kịp thời khi có yêu cầu phối hợp.

3. Báo cáo thống kê công tác kiểm tra, rà soát và hệ thống hóa văn bản

3.1. Thực hiện báo cáo thống kê 06 tháng, hằng năm:

- Báo cáo 06 tháng của các Phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã gửi về Phòng Tư pháp **trước ngày 16/6/2021** (số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Báo cáo năm (lần một) của các Phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã gửi về Phòng Tư pháp **trước ngày 18/11/2021** (số liệu báo cáo thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp).

- Báo cáo năm chính thức của các Phòng, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã gửi về Phòng Tư pháp **trước ngày 31/01/2022** (số liệu báo cáo được tính từ ngày 01/01/2021 đến hết ngày 31/12/2021).

3.2. Nội dung báo cáo: Thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã thực hiện hiệu quả nguồn kinh phí được cấp cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật theo quy định.

2. Phòng Tư pháp sử dụng các nguồn kinh phí phục vụ công tác pháp chế; công tác tự kiểm tra, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật đã được Ủy ban nhân dân huyện giao dự toán đầu năm để triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời phản ánh về Phòng Tư pháp để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- TT Huyện ủy (b/c);
- TT HĐND huyện (b/c);
- CT, các PCT UBND huyện;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam huyện;
- Các Phòng, ban, ngành thuộc huyện;
- UBND các xã;
- Lưu: VT-LT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Võ Anh Tuấn